

Số: 3809 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, thủy sản và kiểm ngư, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, nông thôn mới và giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý

nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Căn cứ Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 523/TTr-SNNMT ngày 08 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, thủy sản và kiểm ngư, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, nông thôn mới và giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

(chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Thời hạn ủy quyền.

Từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 2 năm 2027.

Điều 3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật.

2. Định kỳ hàng quý, hàng năm, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vấn đề đột xuất, phát sinh kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo.

3. Tổ chức thực hiện công khai danh mục, nội dung thủ tục hành chính; xây dựng và ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật quy trình điện tử trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ NN&MT;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: NNMT, NV, NV&KTGS;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, N.T. Hiếu.

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Châu

PHỤ LỤC**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ỦY QUYỀN GIẢI QUYẾT CHO GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG***(Kèm theo Quyết định số ~~3909~~ QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

TT	Danh mục	Thủ tục hành chính	Nội dung ủy quyền
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật		
1	Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc	1.012070	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ hoặc thông báo từ chối
2	Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	1.010090	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác
3	Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại	1.007994	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy phép xuất khẩu giống cây trồng
4	Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón	1.007926	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón
5	Thu hồi Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định thu hồi Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	1.007927	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	1.007928	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (cấp lại)

8	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón
9	Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón	1.007929	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón
10	Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng)	1.007999	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy phép nhập khẩu giống cây trồng
11	Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	1.007998	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định về việc công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng; Quyết định về việc cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng
12	Hủy bỏ Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định hủy bỏ Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng
13	Sửa đổi, đính chính, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng	1.012071	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định sửa đổi, đính chính, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng
14	Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.	1.012062	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
15	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.	1.012072	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng

16	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.	1.012073	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (cấp lại)
17	Thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
18	Xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
19	Kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng.	1.011998	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định chấp nhận đề nghị đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng hoặc thông báo từ chối
20	Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	2.001236	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật
21	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	1.004493	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật
22	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	1.004524	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật
23	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	1.012063	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thông báo ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
24	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	1.012064	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thông báo ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng

			trường: Thông báo ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
25	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu	1.003395	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thông báo kết quả kiểm tra thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu
26	Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật	1.003971	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật
27	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	1.004546	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật
28	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	1.012001	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng
29	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	1.012002	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng
30	Thu hồi thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	1.011999	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng
31	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	1.012003	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng
32	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	1.012004	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng

33	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	1.012000	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng
34	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	1.012074	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố, cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định giao quyền đăng ký bảo hộ giống cây trồng
35	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	1.012075	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng
II Lĩnh vực chăn nuôi và thú y			
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (<i>trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm và vắc-xin</i>) theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.	1.013809	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (<i>trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm và vắc-xin</i>)
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (<i>trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm và vắc-xin</i>) (đối với trường hợp giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của cơ quan, tổ chức) trừ được phẩm và vắc-xin quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP.	1.013811	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (<i>trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm và vắc-xin</i>) (cấp lại)
3	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (<i>trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm và vắc-xin</i>) (<i>trường hợp có thay đổi về địa điểm, quy mô, chủng loại, loại hình nghiên cứu, sản xuất</i>) quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP.	1.013813	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp giấy chứng nhận Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (<i>trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm và vắc-xin</i>) (<i>trường hợp có thay đổi về địa điểm, quy mô, chủng loại, loại hình nghiên cứu, sản xuất</i>)
4	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	1.004756	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y), Quyết

			định việc gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y.
5	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	1.004734	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y) (cấp lại)
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm, vắc xin)	1.002549	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm, vắc xin)
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y, trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm, vắc- xin)	1.002432	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm, vắc- xin) (cấp lại)
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	1.002409	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	1.002373	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký) (cấp lại)
10	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	1.003703	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thông báo kết quả Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu/xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu.

11	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y
12	Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008124	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Xác nhận vào giấy đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu
13	Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008125	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp văn bản chấp thuận Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	1.011031	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	1.011032	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (cấp lại)
16	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.
17	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước	3.000127	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung sản xuất trong nước trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
18	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	3.000128	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung nhập khẩu trên Cổng dịch vụ công

			trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
19	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	3.000129	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
20	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	3.000130	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
21	Cấp giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	1.008122	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008126	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008127	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (cấp lại)
24	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi
III Lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư			
1	Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Thủy sản	2.001694	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản
2	Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản có hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản không thuộc Danh	1.004794	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp giấy phép nhập khẩu

	mục hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật cấm sử dụng trong thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản và Danh mục hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn được phép sử dụng trong nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Thủy sản		thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản
3	Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam trong khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển giáp ranh giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Thủy sản	1.004678	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển
4	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản quy định tại Điều 26 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ).	1.004943	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định Công nhận giống thủy sản đã khảo nghiệm
5	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản Điều 32 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ).	1.004683	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định Công nhận thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản đã khảo nghiệm
6	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu, hợp tác quốc tế) quy định tại Điều 9 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.	1.003851	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm
7	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá	1.004929	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định về việc cho phép nhập khẩu tàu cá
8	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	1.003741	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định về việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá
9	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	1.003726	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định về việc cấp lại

			Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá
10	Thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định Thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá
11	Ban hành danh mục khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17 Luật Thủy sản.	-	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định Ban hành danh mục khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn thành phố
12	Công bố mở cảng cá loại I	1.004654	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định về việc công bố mở cảng cá
13	Công bố mở cảng cá loại 2	1.004694	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định về việc công bố mở cảng cá
14	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	1.004056	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định phê duyệt số tiền hỗ trợ cho chủ tàu
15	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (<i>thuộc địa bàn từ hai cấp xã trở lên</i>)	1.004923	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (<i>thuộc địa bàn từ hai cấp xã trở lên</i>)
16	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (<i>thuộc địa bàn từ hai cấp xã trở lên</i>)	1.004921	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (<i>thuộc địa bàn từ hai cấp xã trở lên</i>).
IV	Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản		
1	Cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 6 Điều 38 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi	2.001827	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: cấp Giấy chứng nhận cơ

	tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.		sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
V	Lĩnh vực Nông thôn mới và Giảm nghèo		
1	Trả lời bằng văn bản đối với báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.	1.011606	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Văn bản trả lời đối với báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn

